

Số: 380/KH-UBND

Gia Lai, ngày 29 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kết luận số 231-KL/TW, ngày 08/01/2026 của
Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW,
ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng
nghiên cứu đến năm 2030**

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 28-KH/ĐU ngày 12/3/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về thực hiện Kết luận số 231-KL/TW, ngày 08/01/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt thực hiện nghiêm túc nội dung của Nghị quyết số 37-NQ/TW và Kết luận số 231-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 49-KH/TU của Tỉnh ủy Gia Lai, Kế hoạch số 28-KH/ĐU của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của công tác lý luận và định hướng nghiên cứu trong sự nghiệp phát triển đất nước và của tỉnh.

Xác định nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan, đảm bảo việc triển khai thực hiện được đồng bộ, nghiêm túc, hiệu quả, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức liêm chính, công tâm, khách quan trong công tác lý luận, định hướng nghiên cứu và hoạt động khác có liên quan.

Đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận phục vụ việc hoạch định chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, đặc biệt là các vấn đề lý luận gắn với thực tiễn phát triển của tỉnh.

Góp phần xây dựng cơ sở khoa học phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý và phát triển bền vững của tỉnh.

2. Yêu cầu

Xác định đầy đủ, chính xác các nội dung, nhiệm vụ; phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ bảo đảm yêu cầu; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

Chấp hành đúng nguyên tắc, phương thức, nội dung lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước

trong công tác lý luận và định hướng nghiên cứu và các hoạt động khác có liên quan.

Các nhiệm vụ triển khai thực hiện phải phù hợp với Nghị quyết số 37-NQ/TW, Kết luận số 231-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 49-KH/TU của Tỉnh ủy Gia Lai, các chủ trương, quy định khác có liên quan của Đảng, bảo đảm thiết thực, khả thi, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền

Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết số 37-NQ/TW, Kết luận số 231-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 49-KH/TU của Tỉnh ủy Gia Lai bằng các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu.

Tăng cường tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về vai trò của công tác lý luận và định hướng nghiên cứu trong quá trình phát triển đất nước và địa phương.

Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông trong việc phổ biến các kết quả nghiên cứu lý luận và định hướng nghiên cứu.

2. Về nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học

Đổi mới phương thức quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ; áp dụng cơ chế khoán chi theo sản phẩm đầu ra, đặt hàng nhiệm vụ khoa học công nghệ theo nhu cầu thực tiễn.

Tập trung định hướng nghiên cứu các vấn đề trọng tâm của tỉnh hiện nay như: nông nghiệp công nghệ cao; chế biến nông lâm sản; năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI), công nghiệp số, công nghệ số, dịch vụ logistics, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, công tác nghiên cứu lý luận...

Tăng cường ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn quản lý nhà nước phù hợp với các quy định hiện hành.

3. Về phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu lý luận

Phát huy vai trò, trách nhiệm của các nhà khoa học, chuyên gia nhằm khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tin tưởng và ủng hộ đường lối, chủ trương của Đảng; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, chủ động tham gia vào các hoạt động nghiên cứu nâng cao năng lực, trình độ. Đồng thời, phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh tổng hợp góp phần tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Xây dựng, tạo nguồn trí thức trình độ cao thông qua ưu tiên đào tạo chuyên sâu; phát triển năng lực số, năng lực làm việc và năng lực sáng tạo cho các nhà nghiên cứu khoa học.

4. Về tăng cường hợp tác nghiên cứu khoa học

Nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; tăng cường liên kết với các trường đại học uy tín trong và ngoài tỉnh.

Triển khai hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Huy động sự tham gia của đội ngũ chuyên gia, nhà

khoa học đối với công tác nghiên cứu khoa học, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Về hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ nghiên cứu khoa học

Ưu tiên việc bố trí các nguồn lực từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực xã hội đầu tư phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo; tạo môi trường thuận lợi cho công tác nghiên cứu, sáng tạo, công hiến.

Thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các chuyên gia, nhà khoa học nhằm nâng cao năng lực tham gia nghiên cứu, thực hiện đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ cấp thiết của địa phương sử dụng ngân sách nhà nước cấp quốc gia khi có yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ nhằm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Là cơ quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tình hình thực hiện.

Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kết luận số 231-KL/TW, Nghị quyết số 37-NQ/TW; lồng ghép nội dung phát triển công tác nghiên cứu lý luận trong các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của tỉnh.

Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của Kết luận số 231-KL/TW và Nghị quyết số 37-NQ/TW.

Định hướng các nội dung nghiên cứu lý luận phù hợp với yêu cầu của tỉnh.

3. Sở Nội vụ

Chủ trì rà soát, tham mưu phát triển nguồn lực trong hệ thống chính trị gắn với công tác cán bộ, công chức, viên chức; phối hợp xây dựng chính sách thu hút, sử dụng và đãi ngộ nhân lực có trình độ chuyên môn.

Phối hợp với các sở, ngành, cơ sở giáo dục - đào tạo trong việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh.

4. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch do các sở, ngành, địa phương liên quan lập, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp tham mưu triển khai các nhiệm vụ phát triển đội ngũ giảng viên, nhà khoa học trong lĩnh vực nghiên cứu lý luận và định hướng nghiên cứu của tỉnh.

Phối hợp với các sở, ngành, cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ triển khai các chương trình đào tạo sau đại học, bồi dưỡng chuyên sâu; khuyến khích đội ngũ giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học, công bố quốc tế, chuyển giao tri thức và công nghệ.

Phối hợp tham mưu cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh đội ngũ giảng viên, nhà khoa học có thành tích xuất sắc; đề xuất các hình thức khen thưởng, tôn vinh phù hợp theo quy định.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; nội dung Kết luận số 231-KL/TW, Nghị quyết số 37-NQ/TW và các chương trình, kế hoạch của tỉnh có liên quan.

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tuyên truyền thống nhất, hiệu quả; góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ nhà giáo, giảng viên, nhà khoa học trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục phát huy vai trò và trách nhiệm trong công tác giám sát, phản biện xã hội, công tác lý luận, định hướng nghiên cứu phù hợp với yêu cầu phát triển của tỉnh.

8. Các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh

Chủ trì, phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Kết luận số 231-KL/TW, Nghị quyết số 37-NQ/TW trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo, phản ánh với Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai;
- Lưu: VT, V9, C6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Hải Giang